

Số: 11 /BC-SCT

Phú Thọ, ngày 13 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, chất lượng công trình kho vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2016

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/08/2009 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định 39/2009/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23/04/2009 về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ văn bản số 513/BCT-ATM ngày 21/01/2014 của Bộ Công Thương về quản lý chất lượng công trình kho VLNCN.

Sở Công Thương Phú Thọ tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng và chất lượng công trình kho vật liệu nổ công nghiệp năm 2016 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

I. Công tác quản lý và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh:

1. Tình hình quản lý vật liệu nổ công nghiệp

Trên địa bàn tỉnh đến nay có 44 doanh nghiệp hoạt động khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Trong năm 2016, Sở Công Thương thẩm định và tham mưu UBND tỉnh cấp mới và cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho 19 đơn vị với 19 giấy phép phục vụ khai thác khoáng sản, các đơn vị còn lại hết giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vì lý do giấy phép khai thác hết hạn.

Với chức năng quản lý Nhà nước, Sở Công thương đã chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng của tỉnh đẩy mạnh công tác rà soát, kiểm tra nhân lực, trang bị công cụ hỗ trợ, vật tư, phương tiện PCCN, đồng thời tăng cường biện pháp canh gác, bảo vệ kho VLNCN vào ban đêm và những ngày nghỉ. Tăng cường các hoạt động kiểm tra đột xuất, định kỳ đặc biệt vào các mùa mưa bão, dịp lễ tết nhằm ngăn chặn sự rò rỉ, mất cắp gây ảnh hưởng sức khỏe của người dân cũng như mất an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh. Nhằm đảm bảo an toàn đối với hoạt động sử dụng VLNCN, Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ có văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp tăng cường công tác bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn để tránh thất thoát và cháy nổ.

Bên cạnh đó, để nâng cao ý thức pháp luật cho người sử dụng lao động và người lao động tại các doanh nghiệp, Sở Công Thương thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn nhằm củng cố kiến thức, kiểm tra năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo và lao động liên quan đến VLNCN.

2. Tình hình sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh:

Hiện trên địa bàn tỉnh có 44 đơn vị có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp với mục đích khai thác khoáng sản với 47 giấy phép, trong đó 04 giấy phép do Bộ cấp (hiện 01 giấy phép hết hạn), 43 giấy phép do tỉnh cấp, hiện 24 giấy phép do tỉnh cấp đã hết hạn.

Tình hình sử dụng VLNCN của các doanh nghiệp trong năm 2016 trên địa bàn so với cùng kỳ năm 2015 lý do nhu cầu thị trường dẫn tới khả năng cung ứng của các doanh nghiệp giảm và một số doanh nghiệp giấy phép sử dụng vật liệu nổ hết hạn. Chi tiết số lượng được thể hiện tại phụ biểu kèm theo (số liệu tính từ 01/01/2016 đến 31/11/2016).

II. Về kho vật liệu nổ công nghiệp

1. Hiện trạng kho VLNCN trên địa bàn tỉnh

Hiện trên địa bàn tỉnh có 44 đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp với mục đích khai thác khoáng sản với 47 Giấy phép tương ứng với 44 kho bảo quản VLNCN.

2. Tồn tại hạn chế kho vật liệu nổ công nghiệp

Một số đơn vị chưa lập lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp hoặc lý lịch không đầy đủ thông số theo quy định; sắp xếp VLNCN trong kho không đảm bảo quy định; khoảng cách hàng rào quanh khu vực kho, bể nước phục vụ công tác chữa cháy không đảm bảo (hàng rào 40m, bể 50m³ theo Quy chuẩn).

Một số doanh nghiệp hết hạn giấy phép chưa thực hiện báo cáo việc chấm dứt hoạt động VLNCN; chế độ bảo vệ kho VLNCN thực hiện không đảm bảo theo quy định.

III. Đề xuất, kiến nghị

Trong thời gian tới để công tác quản lý nhà nước về bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thật sự có hiệu quả Sở Công Thương kiến nghị Bộ, Ngành Trung ương:

Sớm ban hành Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp và công cụ hỗ trợ tạo căn cứ pháp lý trong sử dụng và quản lý hoạt động VLNCN trên địa bàn cả nước.

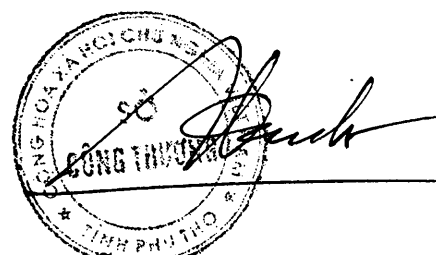
Trên đây là tổng hợp tình hình sử dụng VLNCN, chất lượng công trình kho VLNCN năm 2016 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ gửi Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục KTAT&MTCN;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- GD, PGD Sở;
- Phòng KH&TC (tổng hợp);
- Lưu VT, KAM.

Sy

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Mạnh Hùng

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VLNCN NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ
(Phụ biểu kèm theo báo cáo số: 11 /BC-SCT ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Sở Công Thương)

TT	Loại doanh nghiệp, tổ chức kinh tế	Số lượng	Cơ quan cấp phép		Số lượng tổ chức (theo mục đích sử dụng)			Số lượng VLNCN sử dụng			Kho chứa		
			Cấp bộ	Cấp tỉnh	Khai thác khoáng sản	Xây dựng công trình, cơ sở hạ tầng	Mục đích khác	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ các loại (cái)	Dây cháy chậm, dây dẫn các loại(m)	Số kho < 5 tấn (cái)	Số kho ≥ 5 tấn (cái)	Tổng lượng chứa (tấn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Doanh nghiệp do bộ cấp phép	04	04	0	04	0	0	212.916,43	21.156	8.832	3	1	35
2	Doanh nghiệp do tỉnh cấp phép	40	0	40	40	0	0	226.024,93	187.686	39.389	31	9	240
	Tổng cộng:	44	4	41	44	0	0	438.941,35	208.842	48.221	34	10	280